



N#ng

## LABOR WINTER EH SB

LABORWNTR

**Versatile, high grip safety shoe**

The mid-cut LABORWNTR is a versatile, high-grip safety shoe that offers advanced support and protection. It's perfect for various industries, keeping feet dry, warm, and safe.

Những vật liệu cao cấp hơn	Da kỹ thuật Barton
lớp lót bên trong	Teddy
giường đỡ chân	Teddy
để giữa	Dệt chống thủng
để ngoài	Cao su
Đứng đầu	tổng hợp
Loại	SB / Sự thâm nhập và hấp thụ nước cho lớp trên cùng (WPA), P, P, SRC, e, CI, FO, nhân sự
Phạm vi kích thước	EU 35-47 / UK 3.0-12.0 / US 3.0-13.0 JPN 21.5-31 / KOR 230-310
trọng lượng thép	0.700 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011



BLK



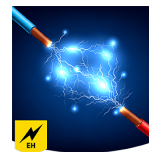
**Cách đi#n l#nh (CI)**  
Giày bảo hộ cách nhiệt (CI) giữ ấm cho đôi chân của bạn. Chúng được mặc trong môi trường lạnh.



**B#c mũi composite**  
Không chứa kim loại và nhẹ, không dẫn nhiệt hoặc dẫn điện



**Nguy hi#m v# đi#n (EH)**  
Giày an toàn có khả năng chống lại các mối nguy hiểm về điện (EH) có đế ngoài không dẫn điện. Là nguồn bảo vệ thứ cấp, chúng làm giảm nguy cơ bị điện giật trong điều kiện khô ráo.



**Đ# ngoài ch#u nhi#t**  
Đế ngoài chịu được nhiệt độ cao lên đến 300°C.



**h#p th# gót chân**  
Sự hấp thụ năng lượng ở gót chân làm giảm tác động của việc nhảy hoặc chạy lên cơ thể người mang.



**Ch#ng d#u & nhiên li#u**  
Đế ngoài có khả năng chống dầu và nhiên liệu.



## Công nghiệp n:

Xây dựng, Ngành công nghiệp, hậu cần

## Môi trường:

môi trường lạnh, Bề mặt cực mịn, môi trường bùn, môi trường ẩm ướt

## Các hàng dẫn ba số tri:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
<b>Nhãn vệt liêu cao</b> <b>Da k# thu#t Barton</b> <b>c#p h#n</b>			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	2.2	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	25	? 15
<b>Lớp lót bên trong</b> <b>Teddy</b>			
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	59.9	? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	480	? 20
<b>gi#ng đế# chân</b> <b>Teddy</b>			
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
<b>đ# ngoài</b> <b>Cao su</b>			
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	122	? 150
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.41	? 0.28
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng	ma sát	0.41	? 0.32
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	0.23	? 0.13
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng	ma sát	0.33	? 0.18
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	N/A	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	25	? 20
<b>Đ#ng đ#u</b> <b>t#ng h#p</b>			
Nắp mũi chống va đập (độ hồ sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hồ sau khi va chạm 200J)	mm	17.0	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	21.0	? 14

Kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.